

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 08-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân D, sinh năm 1995; tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Ấp P, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1970 và bà Trần Thị M, sinh năm 1979; chưa có vợ con; tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 25-9-2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2017/HSST. Bị cáo chấp hành án xong hình phạt tù vào ngày 23-3-2018 tại Trại giam Công an tỉnh Bình Dương.

Nhân thân: Ngày 20-02-2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát) ra Quyết định số 1956/QĐ-UBND đưa bị cáo vào Trường giáo dưỡng do có hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ từ ngày 07-11-2018 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Công ty TNHH VINA F; địa chỉ: Khu phố M, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Park Seung H, chức vụ: Tổng giám đốc; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V; địa chỉ: Số M Đại lộ B, khu H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Chu Thanh M, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện P, tỉnh An Giang là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 08-4-2019) có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T; vắng mặt.
2. Ông Nguyễn Đình M; vắng mặt.
3. Ông Võ Trường L; vắng mặt.
4. Ông Chu Thanh M; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân D và ông Nguyễn Văn T cùng là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V. Ngày 11-5-2018 Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V ký hợp đồng bảo vệ với Công ty TNHH VINA F. Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V phân công ông T và D có nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu tại Công ty TNHH VINA F.

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 28-10-2018, ông T đến Công ty TNHH VINA F nhận ca trực bảo vệ từ 18 giờ ngày 28-10-2018 đến 06 giờ 00 phút, ngày 29-10-2018, đến khoảng 20 giờ cùng ngày D đến Công ty TNHH VINA F cùng làm nhiệm vụ bảo vệ với ông T thời gian từ 20 giờ ngày 28-10-2018 đến 06 giờ 00 phút ngày 29-10-2018. Nhiệm vụ của T trực tại cổng chính của công ty, nhiệm vụ của D trực tại khu vực phía sau và xung quanh công ty. Khoảng 21 giờ cùng ngày trong lúc D đang trực thì nhận được điện thoại của Trinh (không rõ nhân thân lai lịch, do D đã quen biết trước đó). Trinh hỏi D có xe không chạy qua bán (trước đó Trinh gặp D có nói với D làm bảo vệ tại công ty nếu lấy được xe thì đem qua địa bàn tỉnh Long An để bán cho Trinh). Khi nghe Trinh nói D trả lời khi nào có xe đem qua bán. Đến khoảng 01 giờ ngày 29-10-2018, D đi kiểm tra xung quanh công ty, khi đến khu vực nhà xe của công ty thì nhìn thấy xe mô tô biển số 61LD-401.18 đang dựng bên trong nhà xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này D đi đến phòng bảo vệ tại cổng chính gặp T ngồi nói chuyện được một lúc thì ông T đi tuần tra xung quanh công ty. Khi T đi khoảng 150m thì D nhìn màn hình camera cổng chính không nhìn thấy T nên nghĩ T đã đi ngủ, D quan sát xung quanh không thấy ai nên liền đi đến khu vực nhà xe dẫn bộ xe mô tô biển số 61LD-401.18 ra khỏi cổng chính. Do xe mô tô biển số 61LD-401.18 không có chìa khóa nên D dẫn bộ xe mô tô biển số 61LD-401.18 đi tìm chỗ sửa xe kêu thợ đấu nối dây điện để khởi động xe. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, D đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Đình M, tại đây D nói với ông

M xe mất chìa khóa và nhờ M đấu nối dây điện thì M đồng ý, sau khi đấu nối dây điện xong D trả cho M số tiền 30.000 đồng. D khởi động được xe và điều khiển đến địa bàn tỉnh Long An (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp Trinh. D gọi điện thoại cho Trinh nói có xe bán cho Trinh, D đợi được một lúc thì Trinh điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở theo một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) gặp D. D đưa xe mô tô biển số 61LD-401.18 cho Trinh điều khiển, Trinh và người phụ nữ này bỏ đi. D đứng đợi Trinh khoảng 05 phút thì Trinh quay lại đưa cho D số tiền 3.000.000 đồng. D cầm lấy tiền sau đó đón xe buýt về phòng trọ tại khu phố B, phường C, thị xã A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày ông T đến khu vực cổng chính không nhìn thấy D và phát hiện xe mô tô biển số 61LD-401.18 bị mất nên ông T thông báo cho ông Chu Thanh M là Phó Giám đốc điều hành của Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V biết. Khoảng 15 giờ ngày 07-11-2018 ông M đến phòng trọ của D để gặp D. Tại đây, D khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại Công ty TNHH VINA F. Ông M cùng với D đến Công an phường H, tại Công an phường H, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu, Công an phường H đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng, tài liệu đồ vật liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 282/KLTS - TTHS ngày 30-11-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, màu đen xám vàng, biển số 61LD-401.18, số khung 3500AY311372, số máy JC45E0200753 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 11.100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTU ngày 22-02-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và cho rằng bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ra đầu thú đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH VINA F đã nhận bồi thường số tiền 21.300.000 đồng từ phía Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V yêu cầu bị cáo Hoàng Xuân D phải bồi thường lại số tiền 21.300.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải, đồng ý bồi thường cho Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V số tiền 21.300.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Hoàng Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29-10-2018, tại Công ty TNHH VINA F thuộc khu phố M, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Xuân D đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH VINA F lén lút chiếm đoạt một xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, màu đen xám vàng, biển số 61LD-401.18 của Công ty TNHH VINA F có trị giá là 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 31/CT.VKSTU ngày 22-02-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại khu vực xảy ra vụ án. Bị cáo đã bị kết án về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm và cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung

trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy, mức án, trách nhiệm dân sự và hướng xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng tên Trinh (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi mua bán xe mô tô biển số 61LD-401.18 do Hoàng Xuân D phạm tội mà có nhưng xác định được nhân thân, lai lịch của Trinh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V bồi thường cho Công ty TNHH VINA F số tiền 21.300.000 đồng, Công ty TNHH VINA F không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V yêu cầu bị cáo Hoàng Xuân D phải bồi thường lại số tiền 21.300.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61LD-401.18 là của Công ty TNHH VINA F đứng tên đăng ký sở hữu nên cần trả lại cho Công ty TNHH VINA F.

- Đối với 01 (Một) áo sơ mi tay ngắn, màu xanh trên ống tay áo bên trái có lô gô màu xanh-trắng, viền màu xanh lá, trên lô gô in dòng chữ “Security” màu vàng và dòng chữ “Nam Quốc Việt” màu đỏ, trên ngực trái có lô gô hình tròn màu xanh vàng, viền đỏ có dòng chữ “Nam Quốc Việt” và “Security” màu đỏ và 01 quần tây dài, màu xám-đen (trong lưng quần có ghi chữ “C.Ty 19-5). đây là trang phục của Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V cấp cho Hoàng Xuân D khi làm nhiệm vụ bảo vệ. Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo

vệ Nam Quốc V và bị cáo Hoàng Xuân D không có yêu cầu nhận lại và đề nghị tiêu hủy nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

[11] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo D để đảm bảo việc thi hành án.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-11-2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Xuân D phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV dịch vụ bảo vệ Nam Quốc V số tiền 21.300.000 đồng (Hai mươi một triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng số IMEI 1 : 869039025803279, số IMEI 2: 869039025803261, không kiểm tra tình trạng máy bên trong.

- Trả lại cho Công ty TNHH VINA F 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 61LD-401.18.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) áo sơ mi tay ngắn, màu xanh trên ống tay áo bên trái có lô gô màu xanh-trắng, viền màu xanh lá, trên lô gô in dòng chữ “Security” màu vàng và dòng chữ “ Nam Quốc Việt” màu đỏ, trên ngực trái có lô go hình tròn màu xanh vàng, viền đỏ có dòng chữ “Nam Quốc Việt” và “Security” màu đỏ và 01 quần tây dài, màu xám-đen (trong lưng quần có ghi chữ “C.Ty 19-5).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-02-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Xuân D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.065.000 đồng (Một triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

